

Bản án số: 04/2023/HSST-CTN

Ngày: 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Hậu;

Ông Nguyễn Văn Nho

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông
Ông Phạm Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 29-4-2004, tại Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp Đông A 2, xã Tân T, thành phố Ngã B, tỉnh Hậu Giang; nơi tạm trú: ấp Phước L, xã Phước N, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: lớp 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; cha dượng Trần Phi H, sinh năm 1986 và mẹ ruột Nguyễn Thị Tuyết N1, sinh năm 1982; anh chị em ruột: không có; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giữ từ 01/11/2022 đến 04/11/2022 bị tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: ông Nguyễn Văn S, Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Bách Khoa - chi nhánh Tây Ninh; có mặt.

- Bị hại: Lê Thị Út N, sinh ngày 11/02/2010; đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: chị Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1983; anh Lê Minh H2, sinh năm 1976; cư trú tại: ấp G, xã Hiệp T2, huyện G, tỉnh Tây Ninh; (là cha, mẹ của bị hại); người đại diện theo ủy quyền của anh H2: chị Nguyễn Thị Kim H1 (theo Giấy ủy quyền ngày 03-11-2022); có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: bà Trần Thị Cẩm V - Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn B quen biết với Lê Thị Út N, sinh ngày 11/02/2010 thông qua mạng xã hội zalo, thường nhắn tin và nói chuyện với nhau nên phát sinh tình cảm. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/10/2022 đến ngày 26/10/2022 bị cáo B có 04 lần điều khiển xe mô tô đến Trường trung học cơ sở Hiệp Thạnh, huyện G, tỉnh Tây Ninh để chở Lê Thị Út N đến nhà nghỉ OSAKA thuộc xã Thạnh Đức, huyện G và nhà nghỉ Mỹ Huyền thuộc ấp Thuận Hòa, xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để quan hệ tình dục, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: khoảng 09 giờ ngày 11/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô đến trường học của Lê Thị Út N để đón Ngọc đi chơi. Sau đó bị cáo B chở Ngọc đi đến nhà nghỉ OSAKA thuê phòng số 04, cả 2 nằm trên giường ôm hôn nhau và cởi quần áo, bị cáo B thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ngọc khoảng 10 phút thì xuất tinh trong âm đạo của Ngọc. Khoảng 15 phút sau bị cáo B tiếp tục quan hệ tình dục với Ngọc lần thứ 2, sau đó bị cáo B chở Ngọc về nhà.

+ Lần thứ hai: khoảng 09 giờ, ngày 13/10/2022, bị cáo B đến trường đón Ngọc chở đến nhà nghỉ Mỹ Huyền thuê phòng 09. Bị cáo B và Ngọc quan hệ tình dục với nhau 02 lần như lần thứ nhất. Sau đó bị cáo B chở Ngọc về nhà.

+ Lần thứ ba: khoảng 09 giờ ngày 18/10/2022, bị cáo B đến trường đón Ngọc chở đến nhà nghỉ Mỹ Huyền thuê phòng 09, bị cáo B quan hệ tình dục với Ngọc 01 lần, sau đó bị cáo B chở Ngọc về.

+ Lần thứ tư: khoảng 09 giờ ngày 26/10/2022, bị cáo B cũng đến đón Ngọc ở trường sau đó chở đến nhà nghỉ Mỹ Huyền thuê phòng số 06, bị cáo B quan hệ tình dục với Ngọc 02 lần, sau đó bị cáo B chở Ngọc về.

Ngày 30/10/2022, chị Nguyễn Thị Kim Hoàng - mẹ của Ngọc phát hiện bị cáo B chở Ngọc đi uống nước về, kêu bị cáo B hỏi chuyện thì bị cáo B thừa nhận đã nhiều lần quan hệ tình dục với Ngọc, nên bà Hoàng đến Công an xã Hiệp Thạnh, huyện G, tỉnh Tây Ninh tố cáo bị cáo Nguyễn Văn B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 41/2022/TDTE ngày 07/11/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh đối với cháu Lê Thị Út N, kết luận: màng trinh rách cũ vị trí 2 giờ, 5 giờ, 9 giờ, không phát hiện có thai.

Tại Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 172/C09B ngày 13/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tại thời điểm giám định (tháng 12/2022) bị cáo Nguyễn Văn B có độ tuổi từ 18 năm đến 18 năm 06 tháng.

Kết quả xét nghiệm kháng thể HIV ngày 12/01/2023 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Văn B, kết luận: âm tính.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei 1: 861428050583997, số Imei 2: 861428050583989; thu giữ của bị hại Ngọc 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng, số Imei 1: 86040652666581, số Imei 2: 86040652666599.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKS-P2 ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm quy định tại điểm b khoản 1, nên hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 14.900.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền như yêu cầu của chị Hoàng.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị: giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù; buộc bị cáo bồi thường và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: thống nhất nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điều 142 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa đủ tuổi, cũng không biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn về hành vi của mình, bị cáo cũng có thiện chí bồi thường cho bị hại và gia đình của bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp; gia đình bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: từ ngày 11/10/2022 đến ngày 26/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn B đã 04 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Ngọc, khi cháu Ngọc

mới 12 tuổi 09 tháng. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 142 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người dưới 13 tuổi; phạm tội từ 02 lần trở lên; hành vi này đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em nên cần xử lý nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

- Tại Kết luận giám định pháp y số 172/C09B ngày 13/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tại thời điểm giám định (tháng 12/2022) bị cáo Nguyễn Văn B có độ tuổi từ 18 năm đến 18 năm 06 tháng. Như vậy, tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Về bồi thường thiệt hại: tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 14.900.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến tội phạm.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 91; khoản 1 Điều 101** của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-11-2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 592 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn B đồng ý bồi thường cho bị hại Lê Thị Út N 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng (giao chị Hoàng nhận thay).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei 1: 861428050583997, số Imei 2: 861428050583989;

Trả lại cho Lê Thị Út N 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng, số Imei 1: 86040652666581, số Imei 2: 86040652666599 (giao chị Hoàng nhận thay).

(Hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06-02-2023)

4. Về án phí: bị cáo B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 945.000 (chín trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Thị An Tiên

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng CSĐT về KTCV. CA tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSHTTP. CATTN;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng LLTP - STP;
- Bộ phận THAHS. TATTN;
- Cục THADS. TTN;
- Vụ GDKT I. TANDTC tại Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ; tập án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Hậu

Nguyễn Văn Nho

Nguyễn Thị An Tiên